

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ TRONG CHÍNH TRỊ VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII

THS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN^(*)

Ngày nhận bài: 06/02/2022; ngày nhận bài sửa: 23/02/2022; ngày duyệt đăng: 28/02/2022.

TÓM TẮT

Dân chủ là một trong những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, đồng thời là một trong những tư tưởng đặc sắc, nổi bật, chứa đựng những giá trị lý luận và thực tiễn to lớn trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở quán triệt tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt, hàng đầu của Đảng trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII (năm 2021) về “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”⁽¹⁾, bài viết góp phần khẳng định những giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong chính trị và sự vận dụng của Đảng ta trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII, từ đó, đề xuất một số giải pháp góp phần phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: dân chủ, quan điểm Hồ Chí Minh về dân chủ trong chính trị.

ABSTRACT

Democracy is one of the basic matters of the Vietnamese revolution, and at the same time one of the unique and outstanding ideas, containing great theoretical and practical values in Ho Chi Minh Thought. On the basis of thoroughly grasping the leading and consistent ideology of the Party in the Document of the 13th National Party Congress (in 2021) on “steadfastness, application and creative development of Marxism-Leninism and Ho Chi Minh Thought”, the article contributes to affirming the great values of Ho Chi Minh Thought on political democracy and our Party’s application in the Document of the 13th National Party Congress, thereby proposing a number of solutions. measures with a view to promoting the socialist democracy in our country today.

Key words: democracy, Ho Chi Minh’s view on political democracy.

1. Những giá trị tư tưởng về dân chủ trong chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra cách hiểu về dân chủ và chính trị rất ngắn gọn, giản dị và

(*) Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở - Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1, trang 33). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

hàm súc. Theo Bác, dân chủ là: dân là chủ, dân làm chủ. Nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, quyết định vận mệnh chính trị quốc gia: “Trong nước Việt Nam dân chủ cộng hòa của chúng ta, tất cả mọi quyền lực đều là của nhân dân, tức là của các giai cấp công, nông, tiểu tư sản và tư sản dân tộc”⁽²⁾. Đó là nền dân chủ vô sản đặt dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức và thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc.

Dân làm chủ nghĩa là dân có quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người làm chủ. “Nhân dân có quyền tự do tư tưởng, tự do tổ chức, tự do tín ngưỡng, có quyền ứng cử và bầu cử”⁽³⁾. Đồng thời, nhân dân có nghĩa vụ tuân theo pháp luật, có trách nhiệm trong mọi công việc kháng chiến, xây dựng nước nhà. Quyền và nghĩa vụ của nhân dân được đảm bảo bằng pháp luật và được thực hiện trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... Trong đó, dân chủ trong chính trị là sự biểu hiện tập trung, cơ bản quyền làm chủ của nhân dân.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tóm lại chính trị là:

1. Đoàn kết
2. Thanh khiết từ to đến nhỏ”⁽⁴⁾.

Trước hết, công việc chính trị phải là đoàn kết toàn thể nhân dân thành một khối thống nhất, tạo ra sức mạnh vô địch, giành độc lập, thống nhất đất nước. Muốn vậy, Đảng, chính phủ và đội ngũ cán bộ phải thực sự “thanh khiết”, trong sạch, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, từ đó mới có thể quy tụ được niềm tin, sự ủng hộ và sức mạnh từ nhân dân. Quan niệm chính trị của Bác thể hiện chiều sâu nhân văn, hàm chứa những giá trị đạo đức cao đẹp, đó là văn hóa trong chính trị và chính trị được nâng lên tầm văn hóa. Như vậy, dân chủ trong chính trị là nói đến vị trí chủ thể và vai trò làm chủ của nhân dân trong việc tham gia vào công việc chính trị. Với ý nghĩa đó, dân chủ đã trở thành một kiểu nhà nước do sự tự quy định của nhân dân và là sự nghiệp của bản thân nhân dân. Chỉ khi ấy, chính trị mới thực sự là “đoàn kết và thanh khiết”. Ngược lại, thiếu dân chủ, chính trị sẽ rơi vào sự độc đoán, chuyên quyền.

Để nhân dân thực sự là chủ và làm chủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến phương thức làm chủ của nhân dân, gồm: dân chủ gián tiếp (chế độ ủy quyền) và dân chủ trực tiếp. Bác giải thích rất rõ, trong chế độ ủy quyền, “Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy”⁽⁵⁾, thông qua một cuộc bầu cử phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Vì vậy, “các công việc của chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên, Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”¹. Có thể nói, trong nền dân chủ vô sản, trách nhiệm, bổn phận của nhà nước trước nhân dân được đặt ở mức cao nhất.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 8, trang 262). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 8, trang 264). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 5, trang 75). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 8, trang 263). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Cùng với chế độ ủy quyền, nhân dân trực tiếp tham gia vào các công việc chính trị như: giám sát các công việc của nhà nước, thực hiện quyền phê bình chính phủ, có quyền “đuổi chính phủ”, bãi miễn các đại biểu dân cử “nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân”⁽⁶⁾ và cao nhất là trực tiếp tham gia quyết định các vấn đề có liên quan đến vận mệnh quốc gia thông qua quyền phúc quyết của nhân dân, được thể chế hóa trong (Điều thứ 21) bản Hiến pháp năm 1946 do Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ đạo việc soạn thảo. Theo đó, nhân dân là chủ thể duy nhất có quyền quyết định trực tiếp việc sửa Hiến pháp, số phận nhà nước và những vấn đề liên quan đến vận mệnh quốc gia. Dân chủ trực tiếp là sự thể hiện cơ bản nhất trình độ phát triển về chất của nền dân chủ, là nhân tố đảm bảo chắc chắn nhất cho mọi sự thành công của cách mạng. Do đó, Bác nhấn mạnh: phải làm cho “quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công”⁽⁷⁾.

Để phát huy dân chủ trong chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra những định hướng rất quan trọng để chúng ta xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trước hết, Người rất coi trọng việc xây dựng năng lực làm chủ của nhân dân, nâng cao trình độ dân trí, giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức công dân để nhân dân hiểu biết quyền lợi và bổn phận của mình. Trên cơ sở hiểu biết ấy, người dân cần phải có năng lực thực hành dân chủ: “biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”⁽⁸⁾ và đạt trình độ nghệ thuật trong thực hành dân chủ: “khéo dùng quyền dân chủ”. Để xây dựng và phát huy được năng lực làm chủ của nhân dân, theo Người, cần phải xây dựng môi trường thực hành dân chủ để làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến và phát huy lòng hăng hái, nhiệt tình cách mạng. Trong đó, với vai trò là lực lượng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chế độ dân chủ mới, Đảng phải là tấm gương về thực hành dân chủ trên cơ sở thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, vừa phát huy được kinh nghiệm, sáng kiến của đảng viên, giải quyết công việc thấu đáo, khỏi sai lầm, vừa giữ vững kỷ luật, tránh sự vô tổ chức, lộn xộn hoặc tệ bao biện, độc đoán trong Đảng. Thực hiện tốt dân chủ trong Đảng là cơ sở để thực hiện và mở rộng dân chủ ngoài xã hội. Xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân với đội ngũ cán bộ công chức vừa có phẩm chất đạo đức cách mạng, vừa có năng lực thực hành dân chủ, biết giải thích cho dân hiểu “việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được”, bàn bạc với dân, cùng dân đặt kế hoạch và thi hành, tuyệt đối không được là “quan cách mạng”, ra lệnh, ra oai khiến dân không dám nói, dám làm; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, khắc phục bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí... Đồng thời, theo Bác, dân chủ phải gắn với phép nước, với chuyên chính cách mạng “để ngăn cản những hành động có hại cho nhân dân, để bảo vệ lợi ích chung của đại đa số nhân dân”⁽⁹⁾, nếu không, quyền dân chủ chẳng còn mà nhà nước cũng không được giữ vững. Vì vậy, dân chủ và pháp luật là hai yếu tố cơ bản của nền chính trị dân chủ, luôn gắn bó, làm tiền đề tồn tại cho

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 5, trang 363). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 6, trang 495). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 12, trang 223). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 9, trang 259). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

nhau, tạo nên bản chất của nhà nước pháp quyền⁽¹⁰⁾.

Tóm lại, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ trong chính trị chứa đựng nhiều giá trị sâu sắc về một chế độ dân chủ thực sự, mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Không chỉ dừng lại ở lý luận, những giá trị dân chủ ấy đã đi vào thực tiễn một cách tự nhiên, đầy sức thuyết phục qua sự gương mẫu của Bác về thực hành dân chủ. Trong thời gian 10 năm (1955 - 1965), mặc dù tuổi cao, công việc bề bộn, song Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện hơn 700 lượt đi thăm cơ sở từ miền núi đến hải đảo để thăm hỏi đồng bào, chiến sĩ, xem xét thực tiễn và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân⁽¹¹⁾. Dưới sự lãnh đạo của Người và Đảng Cộng sản Việt Nam, chế độ dân chủ mới đã được thiết lập, khơi dậy mọi nguồn lực trong nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp để làm tròn mọi nhiệm vụ vẻ vang, đưa cách mạng đi đến thắng lợi.

2. Sự vận dụng của Đảng ta trong Văn kiện Đại hội XIII

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ nhằm phát huy cao độ quyền làm chủ của nhân dân. Đại hội lần thứ VI (năm 1986) của Đảng, mở ra thời kỳ đổi mới đất nước, đã chỉ ra bài học kinh nghiệm đầu tiên: “trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động”⁽¹²⁾. Đến Đại hội X (năm 2006), dân chủ được Đảng xác định là một trong tám đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng, đó là một xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ”⁽¹³⁾. Trên cơ sở đó, “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, sửa đổi năm 2011)” đã xác định dân chủ là bản chất của chế độ chính trị của nước ta: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”⁽¹⁴⁾.

Kế thừa tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ, đặc biệt là quan điểm “nước lấy dân làm gốc” và tinh thần dân chủ trong các Cương lĩnh, văn kiện, nghị quyết trước đó, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò to lớn của nhân dân và việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Đảng ta nhấn mạnh: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”,

⁽¹⁰⁾ PGS.TS, Nguyễn Thế Nghĩa (chủ biên) (2018). *Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh* (trang 162). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽¹¹⁾ Nguyễn Thanh (2016, ngày 27 tháng 10). *Học tập phong cách quản chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Truy xuất từ <http://old.tuyenquang.gov.vn/DetailView/7490/16/Hoc-tap-phong-cach-quan-chung-cua-Chu-tich-Ho-Chi-Minh.html>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

⁽¹²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (1986). *Văn kiện Đảng toàn tập* (tập 47, trang 710). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽¹³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2020, ngày 23 tháng 9). *Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về các văn kiện Đại hội X của Đảng*. Truy xuất từ [https://daihoidang.vn/bao-cao-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-ix-ve-cac-van-kien-dai-hoi-x-cua-dang/473.vnp](https://daihoidang.vn/bao-cao-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-ix-ve-cac-van-kien-dai-hoi-x-cua-dang), trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

⁽¹⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2015, ngày 24 tháng 09). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)*. Truy xuất từ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xi/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-bo-sung-phat-trien-nam-2011-1528>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân”⁽¹⁵⁾, nhất là trong việc xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, quản lý xã hội, trong đó: “thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ cơ sở, chống các biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức”⁽¹⁶⁾. Có thể thấy, về mặt lý luận, những thành tựu của công cuộc đổi mới chính là kết quả của sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta, trong đó có tư tưởng dân chủ, giúp phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, làm nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Hiện nay, chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng dưới sự lãnh đạo của Đảng, diễn ra trong bối cảnh mới: tình hình thế giới có nhiều biến động to lớn, nhanh chóng, phức tạp; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những đột phá mới mang lại thời cơ và thách thức lớn. Đất nước ta, sau 35 năm đổi mới, đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử song cũng đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, nhất là bốn nguy cơ mà Đảng chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Quá trình phát huy dân chủ, bên cạnh những kết quả đạt được, còn có những hạn chế như: “quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Một số tổ chức cơ sở Đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và chưa giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân”⁽¹⁷⁾. Để hiện thực hóa mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta xác định phải khơi dậy và phát huy ý chí và khát vọng xây dựng một nước Việt Nam hạnh phúc, thịnh vượng, phát huy mọi nguồn lực, quan trọng nhất là nguồn lực con người để tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức.

Trên cơ sở kiên định và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, kết quả tổng kết lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về phát huy dân chủ, Đảng ta tiếp tục bổ sung và phát triển lý luận dân chủ cho phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước, được thể hiện ở những điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII như sau:

Thứ nhất, Đảng ta đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước⁽¹⁸⁾. Nhân dân không chỉ là chủ thể quyền lực nhà nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn có vị trí trung tâm, giữ vai trò quan trọng nhất, chi phối đến toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà

⁽¹⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 71). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽¹⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 38). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽¹⁷⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 89). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽¹⁸⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 51). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

nước đều phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích của nhân dân để phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của nhân dân, đặc biệt là ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Thứ hai, Đảng ta bổ sung, phát triển nội dung phương châm thực hành dân chủ: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽¹⁹⁾. Văn kiện Đại hội XIII đã bổ sung, phát triển hai yếu tố: dân giám sát và dân thụ hưởng. Nhân dân không chỉ có quyền được biết thông tin, bàn bạc, thực hiện, kiểm tra mà còn quyền giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên theo những quy định của Đảng và Nhà nước. Thực tiễn cho thấy vai trò giám sát của nhân dân rất quan trọng, góp phần vào việc công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Từ đó, không ít những vụ việc sai phạm, sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên đã được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của nhân dân, góp phần phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hệ thống chính trị. Đồng thời, dân chủ sẽ được phát huy cao độ khi nhân dân thực sự trở thành chủ thể trực tiếp thụ hưởng những thành quả trong xây dựng và phát triển, góp phần tăng cường sức mạnh đoàn kết, ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Nhà nghiên cứu Phùng Hữu Phú cho rằng “nếu thời kỳ chiến tranh, lợi ích dân tộc được đề cao thì khi hòa bình, xây dựng kinh tế thị trường, lợi ích của nhà nước, cộng đồng, cá nhân phải hài hòa. Nhân dân phải được thụ hưởng, nếu dân làm, kiểm tra, giám sát mà không được thụ hưởng thì vô nghĩa. Đây là động lực, là quy luật”⁽²⁰⁾. Thực tế đã minh chứng, khi nhân dân được thụ hưởng thành quả của sự phát triển sẽ tạo động lực mạnh mẽ để họ tiếp tục đóng góp, cống hiến tài năng, sức lực và của cải vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. “Dân thụ hưởng” chính là việc bồi dưỡng sức dân, là “kế sâu rễ bền gốc”.

Thứ ba, về phát huy sức mạnh của nhân dân, Đảng ta bổ sung yếu tố mới và là động lực mới: “khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽²¹⁾. Lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước cho thấy chính ý chí, khát vọng độc lập, tự chủ đã trở thành một động lực mạnh mẽ giúp dân tộc ta chiến thắng mọi thử thách khắc nghiệt của lịch sử. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, chính ý chí và khát vọng ấy lại giúp đất nước vượt qua muôn vàn những khó khăn liên tiếp của thiên tai và dịch bệnh, đạt được “mục tiêu kép” vừa đảm bảo tăng trưởng kinh tế (năm 2020, mức tăng trưởng là 2.91% thuộc nhóm cao nhất thế giới ⁽²²⁾) vừa kiểm soát căn bản tình hình dịch bệnh, ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo cuộc sống của

⁽¹⁹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 173). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽²⁰⁾ Anh Thảo (2020, ngày 20 tháng 10). *Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu sáng kiến của nhân dân*. Truy xuất từ <https://www.dai-bieunhandan.vn/ton-trong-lang-nghe-va-tiep-thu-sang-kiem-cua-nhan-dan-mated9oelc-48751>, trích đọc ngày 1/7/2021.

⁽²¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 34). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽²²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 61). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

nhân dân, nâng cao uy tín và vị thế của quốc gia trên trường quốc tế. Vì vậy, sự bổ sung động lực mới trên cơ sở tổng kết thực tiễn là một điểm nhấn nổi bật, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong Văn kiện Đại hội XIII.

Thứ tư, Đảng ta chủ trương phát huy dân chủ đi đôi với việc xây dựng, nâng cao năng lực làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực, nhất là về khoa học - công nghệ để có thể tiếp thu, ứng dụng và phát triển công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tăng cường sức mạnh quốc gia. Vì vậy, trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng ta xác định phải thực hiện đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, phát triển khoa học - công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo, thu hút và trọng dụng nhân tài nhằm khắc phục “điểm nghẽn” về chất lượng nguồn nhân lực trong phát triển kinh tế - xã hội, sớm đưa nước ta thoát khỏi nguy cơ tụt hậu xa hơn nữa về kinh tế.

Thứ năm, Đảng ta xác định rõ cơ chế vận hành của nền dân chủ nước ta: “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt”⁽²³⁾ để nhân dân làm chủ. Trong đó, vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, “mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”⁽²⁴⁾. Đồng thời, Đảng nhấn mạnh tiếp tục kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, bổ sung nội dung xây dựng Đảng về cán bộ và coi đó là nội dung then chốt, đề cao việc nêu gương cán bộ, đảng viên theo phương châm cán bộ chức vụ càng cao càng phải nêu gương, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, giám sát hoạt động của Đảng và đặc biệt, lấy sự hài lòng, tín nhiệm của nhân dân là “thước đo” cơ bản nhất để đánh giá kết quả xây dựng Đảng; tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng chính phủ số để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; gắn dân chủ với pháp chế và nâng thành mối quan hệ lớn cần phải quan tâm giải quyết tốt trong quá trình xây dựng chế độ dân chủ. Bởi trên thực tế, vẫn có một bộ phận người dân lợi dụng dân chủ để đưa ra những yêu cầu không đúng pháp luật hoặc bị các thế lực thù địch dụ dỗ thực hiện những hành động đi ngược lại quyền tự do dân chủ của mình. Vì vậy, việc giải quyết tốt mối quan hệ lớn này trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước sẽ góp phần “xử lý kịp thời nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân”⁽²⁵⁾. Đổi mới tổ chức, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo phương châm “hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội”⁽²⁶⁾. Do đó, đòi hỏi mỗi cán bộ làm công

⁽²³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 173). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽²⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 28). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽²⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 174). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

⁽²⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, trang 43). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính

tác Đảng, chính quyền, Mặt trận cần luôn lắng nghe để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, gần dân, sát dân, gắn bó mật thiết với nhân dân để nói lên được tiếng nói của nhân dân, làm cho dân hiểu, dân tin⁽²⁷⁾.

Để tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa đồng thời góp phần đưa các quan điểm dân chủ của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII vào cuộc sống, chúng ta cần quan tâm thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội chính là tiền đề chính trị vững chắc đảm bảo việc thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, trước hết, mọi chủ trương, đường lối của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Muốn vậy, cần phải thực hiện tốt dân chủ trong Đảng, trong đó, việc đề ra đường lối, nghị quyết của Đảng cần phải được thảo luận, bàn bạc dân chủ trước khi đi đến thống nhất. Trong tổ chức sinh hoạt Đảng các cấp, cần nâng cao chất lượng và hiệu quả việc thực hiện các quy định về chất vấn và trả lời chất vấn nhằm góp phần phát huy trí tuệ, sự đoàn kết trong Đảng đồng thời ngăn ngừa, đấu tranh chống những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ. Mỗi đảng viên cần giữ vững mối liên hệ mật thiết với nhân dân bởi không học hỏi dân thì cũng không lãnh đạo được nhân dân, như Bác đã căn dặn, phải lắng nghe ý kiến của quần chúng, biến những ý kiến tích cực, tiến bộ thành chủ trương, quan điểm, chỉ đạo để mang lại lợi ích cho Đảng và nhân dân. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần nêu gương mẫu mực về thực hành dân chủ trong Đảng và ngoài xã hội để Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh”.

Hai là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiệu lực, hiệu quả nhằm bảo vệ và thực thi dân chủ.

Trước hết, cần phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội, bảo vệ các quyền tự do, dân chủ của nhân dân. Nhà nước cần tăng cường xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, khả thi, minh bạch, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân làm trọng tâm; thể chế hóa kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng về dân chủ đặc biệt là phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong Văn kiện Đại hội XIII thành chính sách, pháp luật cụ thể, trong đó có những cơ chế, chính sách để nhân dân thực hiện tốt việc thụ hưởng thành quả phát triển. Trong xây dựng pháp luật, cần nghiên cứu để sớm nâng Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn thành luật, phù hợp với các nguyên tắc của Hiến pháp 2013 và các văn bản pháp luật hiện

trị quốc gia Sự thật.

⁽²⁷⁾ Đức Tuấn (2020, ngày 18 tháng 09). *Thủ tướng: Cần luôn lắng nghe để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân*. Truy xuất từ <http://baochinhphu.vn/Hoat-dong-Bo-nganh/Thu-tuong-Can-luon-lang-nghe-de-thau-hieu-tam-tu-nguyen-vong-cua-nhan-dan/407994.vgp>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

hành, đồng thời xây dựng và ban hành luật hoạt động giám sát của nhân dân... nhằm tạo cơ sở pháp lý giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc trong nhân dân.

Cùng với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhà nước cần tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “vừa hồng vừa chuyên” đáp ứng được yêu cầu xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức cần hiểu rõ trách nhiệm, quyền hạn của mình trong bộ máy nhà nước và trong mối quan hệ với nhân dân, như Bác đã căn dặn: “làm người đầy tớ nhân dân chứ không phải làm quan nhân dân”. Do đó, người cán bộ phải nắm vững “dân là chủ”, “dân làm chủ” và phải mở rộng dân chủ thực sự với nhân dân, tăng cường đối thoại, lắng nghe nhân dân, mở rộng các hình thức thực hành dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là mô hình tự quản với các quy ước, hương ước không trái pháp luật. Trong đội ngũ cán bộ, việc phát huy vai trò của người đứng đầu chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị rất quan trọng bởi đây là nhân tố quyết định chất lượng và hiệu quả phát huy dân chủ. Khi người đứng đầu nhận thức sâu sắc, đầy đủ về quyền làm chủ của nhân dân, gương mẫu thực hành dân chủ thì có thể kịp thời chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nhất là các đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh những điểm nóng, vụ việc phức tạp, kéo dài. Đi đôi với phát huy dân chủ, cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại các âm mưu chống phá dân chủ của các thế lực thù địch, nhất là việc lợi dụng dân chủ, nhân quyền để kêu gọi “đa nguyên”, “đa đảng” phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Ba là, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân và những lĩnh vực bức xúc mà nhân dân phản ánh.

Để phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, Mặt trận Tổ quốc cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ cơ sở theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Để tăng cường giám sát việc thực hiện dân chủ cơ sở, bên cạnh việc giám sát công tác tiếp công dân, đối thoại giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, Mặt trận Tổ quốc cần phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức cộng đồng như Ban thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại địa phương. Đây là một trong những “kênh” giám sát quan trọng, nhất là trong việc thu, chi, sử dụng các loại quỹ do nhân dân đóng góp trong xây dựng nông thôn mới, phát hiện những vi phạm trong xây dựng các công trình, dự án của địa phương... Do đó, Mặt trận Tổ quốc cần quan tâm hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kỹ năng, trang bị pháp luật cho các thành viên trong các tổ chức trên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động. Để thực hiện tốt chức năng phản biện xã hội, Mặt trận Tổ quốc cần tăng cường động viên nhân dân, nhất là các nhân sĩ, trí thức, các chuyên gia, nhà khoa học tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản luật, đề án phát triển kinh tế - xã hội... đồng thời thường xuyên đổi mới cách nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nâng cao

chất lượng tổng hợp ý kiến để phối hợp, tham mưu giúp người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tổ chức tốt các cuộc đối thoại với nhân dân.

Bốn là, nâng cao nhận thức, ý thức và năng lực làm chủ của nhân dân.

Để nhân dân có thể biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát công việc chung của địa phương, đất nước, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục quan tâm nâng cao nhận thức, ý thức làm chủ của nhân dân thông qua việc phát triển giáo dục - đào tạo và phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông nhằm nâng cao trình độ dân trí, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về đường lối, chính sách, pháp luật để người dân hiểu biết về quyền lợi và bổn phận của mình, nắm được những nội dung mình được quyền quyết định trực tiếp hoặc có quyền tham gia đóng góp ý kiến. Bên cạnh đó, các cơ quan báo chí cần tích cực tham gia phòng, chống các hiện tượng vi phạm hoặc lợi dụng dân chủ, biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các mô hình thực hành dân chủ điển hình trong nhân dân. Đồng thời, mỗi người dân cần chủ động tìm hiểu chính sách, pháp luật về dân chủ, có ý thức tôn trọng, sống và làm việc theo pháp luật bởi “luật pháp tốt đẹp, nếu mà dân chúng bất tuân, cũng không trở thành một chế độ tốt cho được”⁽²⁸⁾.

Tóm lại, những quan điểm dân chủ của Đảng ta trong Văn kiện Đại hội XIII đã thể hiện sự kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, góp phần khẳng định những giá trị bền vững trong tư tưởng của Người. Trên cơ sở lý luận và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, nhận thức của Đảng ta về dân chủ ngày càng sâu sắc hơn, nâng lý luận dân chủ lên một tầm cao mới với những bước phát triển ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn. Những quan điểm của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII đi vào cuộc sống sẽ tạo nên nguồn động lực mới tiếp tục thúc đẩy sự nghiệp cách mạng tiến lên và đạt được những thắng lợi to lớn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aristotle (Nguyễn Duy Trường dịch) (2020). *Chính trị luận*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thế giới.
2. Anh Thảo (2020). *Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu sáng kiến của nhân dân*. Truy xuất từ <https://www.daibieunhandan.vn/ton-trong-lang-nghe-va-tiep-thu-sang-kien-cua-nhan-dan-mated9oelc-48751>, trích đọc ngày 1/7/2021.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986). *Văn kiện Đảng toàn tập* (tập 47). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2020). *Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về các văn kiện Đại hội X của Đảng*. Truy xuất từ <https://daihoidang.vn/bao-cao-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-ix-ve-cac-van-kien-dai-hoi-x-cua-dang/473.vnp>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2015). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ*

⁽²⁸⁾ Aristotle (Nguyễn Duy Trường dịch) (2020). *Chính trị luận* (trang 232). Hà Nội: Nhà xuất bản Thế giới.

nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011). Truy xuất từ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xi/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-bo-sung-phat-trien-nam-2011-1528>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

7. Đức Tuân (2020). *Thủ tướng: Cần luôn lắng nghe để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân*. Truy xuất từ <http://baochinhphu.vn/Hoat-dong-Bo-nganh/Thu-tuong-Can-luon-lang-nghe-de-thau-hieu-tam-tu-nguyen-vong-cua-nhan-dan/407994.vgp>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

8. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 4). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

9. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 5). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

10. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 6). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

11. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 8). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

12. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 9). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

13. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (tập 12). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

14. Nguyễn Thế Nghĩa (chủ biên) (2018). *Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

15. Nguyễn Thanh (2016). *Học tập phong cách quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Truy xuất từ <http://old.tuyenquang.gov.vn/DetailView/7490/16/Hoc-tap-phong-cach-quan-chung-cua-Chu-tich-Ho-Chi-Minh.html>, trích đọc ngày 20 tháng 12 năm 2021.

